

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2019

**QUY CHẾ TỔ CHỨC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ**

Căn cứ Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà ngày 08 tháng 4 năm 2019.

Để đại hội làm việc đạt kết quả cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và những quy định của Điều lệ hoạt động Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà xây dựng quy chế làm việc của Đại hội với những nội dung cụ thể như sau:

**Mục tiêu:**

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

**CHƯƠNG I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng :**

1. Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà (sau đây gọi tắt là “Công ty”)
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng :**

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

## CHƯƠNG II

### QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

#### **Điều 3. Điều kiện, thành phần tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên:**

Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên.

#### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông :**

##### **4.1. Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội :**

4.1.1. Tất cả các cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

4.1.2. Trường hợp không thể tham dự Đại hội, cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Việc ủy quyền này phải được lập thành văn bản theo mẫu đính kèm theo Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty;

4.1.3. Ngoài các tài liệu được phát trong Đại hội, mỗi cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông còn được phát 01 Phiếu biểu quyết, trên đó có ghi mã số cổ đông cùng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó nắm giữ hoặc được ủy quyền. Phiếu biểu quyết này được sử dụng khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề đã được thảo luận và/hoặc xin ý kiến Đại hội;

4.1.4. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

##### **4.2. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:**

4.2.1. Trang phục của cổ đông đến tham dự đại hội đảm bảo tính lịch sự, trang trọng ;

4.2.2. Tham gia đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty. Trường hợp không đi được phải thực hiện ủy quyền cho người đại diện tham gia theo đúng quy định;

- 4.2.3 Các cổ đông hay đại diện cổ đông tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;
- 4.2.4 Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế này;
- 4.2.4 Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

#### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội :**

- 5.1 Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
- 5.2 Chủ tọa Đại hội có quyền và nghĩa vụ sau đây:
  - a) Điều khiển Đại hội thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự.
  - b) Khi có những sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội cổ đông, Chủ tọa sẽ bàn bạc với những thành viên khác trong Ban Tổ chức (trước khi Đại hội bắt đầu), Đoàn chủ tịch (trong quá trình diễn ra Đại hội) để tìm ra cách thức giải quyết. Tuy nhiên, trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau, ý kiến nào có sự ủng hộ của Chủ tọa sẽ mang tính quyết định;
  - c) Có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;
  - d) Có quyền trì hoãn Đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội, nếu nhận thấy rằng:

0100  
CÔN  
CỔ  
KẤY  
BIỂN  
TÍNH  
TRUNG

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch :**

6.1 Đoàn chủ tịch: Là thành viên Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty.

6.2 Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch:

- Là cơ quan cao nhất điều hành các công việc tại Đại hội
- Hướng dẫn và giải đáp các thắc mắc của cổ đông về các vấn đề nêu ra trong nội dung chương trình đại hội;
- Điều hành và chủ trì việc biểu quyết thông qua các vấn đề được nêu trong đại hội theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

#### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội :**

7.1 Thư ký Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa chỉ định, có nhiệm vụ hỗ trợ Chủ tọa điều hành Đại hội được thành công, ghi nhận và lập biên bản Đại hội đồng cổ đông;

7.2 Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác và đầy đủ của Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;

7.3 Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tọa phân công trong thời gian Đại hội tạm nghỉ.

#### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và Ban Kiểm phiếu**

8.1 Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức đại hội thành lập, có trách nhiệm:

- a) Lập danh sách cổ đông tham dự đại hội và niêm yết tại nơi diễn ra đại hội.
- b) Thu và kiểm tra các giấy mời họp, giấy uỷ quyền tham dự đại hội.
- c) Kiểm tra cổ đông đi dự có đầy đủ và đúng thành phần không.

- d) Lập báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông để đọc trước đại hội.
  - e) Phát tài liệu họp và thẻ biểu quyết cho các cổ đông trước khi vào hội trường.
- 8.2 Ban Kiểm phiếu do Chủ toạ Đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban Kiểm phiếu có 5 thành viên, những người tham gia ban kiểm phiếu không đồng thời là Thư ký Đại hội. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm hướng dẫn thẻ lẻ bầu cử, kiểm tra giám sát việc biểu quyết, tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu trước đại hội, sau đó nộp Biên bản cho Chủ toạ đại hội.
- Ban Kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

### CHƯƠNG III TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

#### **Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội :**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông mời họp khi quyết định triệu tập Đại hội.

#### **Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội**

- 10.1. Đại hội dự kiến diễn ra trong  $\frac{1}{2}$  ngày.
- 10.2 Đại hội sẽ làn lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông.
- 10.3. Trình tự tiến hành Đại hội (*Chương trình Đại hội đính kèm*).

#### **Điều 11. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên:**

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 11, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:
  - a. Thông qua báo cáo tài chính năm;
  - b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty;

c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc điều hành.

d. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, dự án đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết tán thành (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).

### **Điều 12. Xử lý trường hợp tổ chức đại hội đồng cổ đông không thành:**

- 12.1 Trường hợp trong vòng 30 phút kể từ thời điểm án định khai mạc cuộc họp mà không có đủ số lượng đại biểu cổ đông cần thiết quy định tại Điều 8 quy chế này thì đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày tổ chức đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất không thành.
- 12.2 Trong Đại hội đồng cổ đông thành lập triệu tập lại (Đại hội lần thứ 2) cần có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Trường hợp đại hội lần thứ 2 không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm án định khai mạc cuộc họp thì phải triệu tập đại hội lần thứ 3 trong vòng 20 ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần 2.
- 12.3 Trong đại hội lần thứ 3 bất kỳ số lượng cổ đông nào tham dự cũng đều hợp lệ và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

### **Điều 13. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên:**

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thủ ký Đại hội lập thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của công ty.

## CHƯƠNG IV CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

### Điều 14. Một số quy định khác:

- 14.1 Cỗ đồng tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Cỗ đồng phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cỗ đồng phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cỗ đồng;
- 14.2 Cỗ đồng sẽ bị Đoàn chủ tịch đại hội truất quyền tham dự Đại hội đồng cỗ đồng khi cỗ tình không chấp hành các quy định của đại hội, có hành vi gây rối, làm mất trật tự hoặc có hành động gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác điều hành Đại hội.

## CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

### Điều 15. Hiệu lực của Quy chế :

Quy chế này bao gồm 5 chương, 15 điều, đã được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.





## CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Thời gian tổ chức: Ngày 23/4/2019.

Địa điểm: Tại văn phòng Công ty, số 9A Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	PHỤ TRÁCH
1.	8h:00-8h:30	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đón tiếp đại biểu và cổ đông</li> <li>- Kiểm tra tư cách, lập danh sách các cổ đông có mặt và phát tài liệu</li> <li>- Khai mạc - Chào cờ</li> <li>- Thông qua Quy chế đại hội.</li> <li>- Báo cáo kết quả thẩm định danh sách cổ đông dự họp và tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định của pháp luật.</li> <li>- Ban tổ chức giới thiệu chủ tọa và đoàn chủ tịch</li> <li>- Chủ tọa giới thiệu thư ký (ông .. và bà ...)</li> <li>- Thông qua chương trình đại hội.</li> <li>- Đề nghị danh sách Ban kiểm phiếu . . . . – Đại hội biểu quyết</li> </ul>	Lê Văn Thành Nguyễn Đức Cường
2.	8h:30-9h:00	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐQT trình: * Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018</li> <li>* Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018</li> <li>* Định hướng phát triển Công ty và kế hoạch SXKD năm 2019</li> </ul>	Nguyễn Văn Toản
3.	9h:00-9h:15	HĐQT trình báo cáo đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh năm 2018	Nguyễn. Đ. Cường
4.	9h:15-9h:30	Ban kiểm soát trình: Báo cáo thẩm định tình hình tài chính và kinh doanh năm 2018 của Công ty và thẩm định lại báo cáo của HĐQT về công tác quản lý kinh doanh năm 2018.	Hoàng Hùng

Công ty Cổ phần Xây dựng & Chế biến lương thực Vĩnh Hà

5.	<b>9h:30-9h:45</b>	Thảo luận và biểu quyết thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018; Báo cáo Tài chính năm 2018 đã kiểm toán và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.	Phạm Đình Cương ĐHĐCĐ
6.	<b>9h:45-9h:55</b>	Thảo luận và biểu quyết thông qua báo cáo đánh giá công tác quản lý kinh doanh năm 2018 của HĐQT và BKS.	Phạm Đình Cương ĐHĐCĐ
7.	<b>9h:55-10h:15</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐQT trình báo cáo phân phối lợi nhuận năm 2018.</li> <li>- Báo cáo thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2018 và dự kiến thù lao, kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2019.</li> <li>- Biểu quyết thông qua</li> </ul>	Lê Văn Thành
8.	<b>10h15-10h:30</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐQT trình việc ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán 2019.</li> <li>- Biểu quyết thông qua.</li> </ul>	Nguyễn Đức Cường
9.	<b>10h:30 - 11h:00</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thủ ký trình dự thảo nghị quyết đại hội</li> <li>- Biểu quyết thông qua</li> <li>- Ban Kiểm phiếu trình Biên bản kiểm phiếu</li> <li>- Thủ ký trình Biên bản Đại hội</li> <li>- Thông qua biên bản họp</li> </ul>	Trần Lâm Vũ Trần Thị Anh Thơ Nguyễn Anh Dũng Nguyễn T.Bích Lộc Nguyễn T.Phương Hạnh
10.	<b>11h:00 - 11h:10</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ tọa kết luận và kết thúc Đại hội</li> <li>- Bế mạc ĐHĐCĐ</li> </ul>	Chủ tọa

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ  
CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ

Số: 118/BC-BGD/VHF

V/v: Báo cáo kết quả thực hiện  
kế hoạch SXKD năm 2018.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2019

## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018 CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông;**  
**Hội đồng quản trị Công ty.**

- *Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà;*
- *Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 đã được ĐHĐCĐ thông qua tại kỳ họp thường niên lần thứ 12 ngày 26/4/2018;*
- *Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty đã được kiểm toán hết ngày 31/12/2018 do Công ty kiểm toán VACO thực hiện.*

Ban Giám đốc Công ty báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty với các nội dung sau:

#### I TỔNG QUAN CHUNG VỀ BỐI CẢNH KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ TRONG NƯỚC

Kinh tế - xã hội nước ta năm 2018 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại và tiềm ẩn yếu tố khó lường. Thương mại toàn cầu tăng chậm hơn dự báo do những thay đổi trong chính sách thương mại của Mỹ, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung ngày càng diễn biến phức tạp. Lạm phát toàn cầu có xu hướng tăng cao hơn năm 2017 do giá năng lượng, đặc biệt là giá dầu bình quân tăng mạnh. Bên cạnh đó, căng thẳng thương mại giữa các nước lớn cùng với xu hướng gia tăng chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch có tác động đến sản xuất, xuất khẩu của Việt Nam và các nước trong khu vực. Ở trong nước, bên cạnh những thuận lợi từ kết quả tích cực trong năm 2017, nền kinh tế nước ta cũng đối mặt tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, tác động đến giá lương thực, thực phẩm, nông sản... ảnh hưởng tới mục tiêu kiểm soát lạm phát; giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp.

Tất cả những yếu tố trên, đều ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của toàn bộ các doanh nghiệp Việt Nam và Công ty Vĩnh Hà cũng không nằm ngoài những khó khăn đó. Đối mặt với những thách thức chung, bằng sự quyết tâm của Ban Giám đốc và toàn thể nhân viên Công ty, cùng với sự định hướng đúng đắn của Hội đồng quản trị, Công ty đã tập trung nâng cao hiệu quả những mặt hàng kinh doanh cốt lõi, duy trì và tái cấu trúc lại những lĩnh vực hoạt động kém hiệu quả.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KHSXKD NĂM 2018

### **1. Về kết quả thực hiện kế hoạch SXKD thương mại, dịch vụ và xây lắp.**

Trong năm 2018, Công ty đã vượt qua khó khăn đi vào hoạt động ổn định, để khẳng định là vị trí của mình trong những doanh nghiệp tăng trưởng có uy tín của Việt Nam với xuất khẩu Sắn lát trong môi trường kinh doanh vô cùng khó khăn của năm nay để đạt kim ngạch hơn 5 triệu USD (bao gồm cả xuất khẩu ủy thác).

Cũng trong năm qua, một số mô hình kinh doanh được Ban giám đốc đưa vào kinh doanh khai thác từ những năm trước như: Kinh doanh Ngô, Đậu tương; Kinh doanh phân phối các mặt hàng của một số hãng sản xuất lớn như Cocacola, Café và các mặt hàng tiêu dùng khác ... đã từng bước đi vào hoạt động ổn định;

Trong năm, mảng kinh doanh kho bãi tại các điểm đất Công ty đang quản lý sử dụng cơ bản ổn định, tuy nhiên tại khu đất 9A Vĩnh Tuy + 780 Minh Khai có nhiều biến động là do một số khách hàng thuê lớn xin trả lại kho (hơn 4.000 m<sup>2</sup> kho) để chuyển đi nơi khác nhằm ổn định SXKD của khách hàng (lý do: Công ty chuẩn bị đất sạch để thực hiện dự án tại khu đất này theo quy định). Đây cũng là nguyên nhân tác động sụt giảm đến nguồn thu tài chính của Công ty trong năm và những năm tiếp theo trong việc tìm kiếm khách hàng để khai thác tối đa mặt bằng kho.

Sau đây là báo cáo tổng hợp các chỉ tiêu chủ yếu đã đạt được như sau:

**ĐVT: Đồng**

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2017</b>	<b>Năm 2018</b>
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	692.677.103.102	554.361.102.010
2	Các khoản giảm trừ	0	34.110.000
3	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	692.677.103.102	554.326.992.010
4	Giá vốn hàng bán	646.832.547.744	517.827.568.675
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	45.844.555.358	36.499.755.084
6	Doanh thu hoạt động tài chính	17.314.226.437	17.249.755.084
7	Chi phí hoạt động tài chính	10.240.534.427	6.562.346.711
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	9.879.711.222	6.340.726.177
8	Chi phí bán hàng	29.327.515.550	15.597.141.627
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25.877.638.216	22.711.361.257
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	(2.286.906.938)	8.878.208.824
11	Thu nhập khác	946.534.514	692.133.682

12	Chi phí khác	4.363.307.248	25.048.588
13	Lợi nhuận khác	(3.416.772.734)	667.085.094
14	Tổng lợi nhuận trước thuế	(5.703.679.132)	9.545.293.918
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	119.707.664	
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(5.823.386.796)	9.545.293.918

## 2. Về công tác đầu tư xây dựng và bảo vệ quỹ đất.

### 2.1. Về công tác đầu tư xây dựng:

Trong năm 2018, công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng cho các dự án tại các khu đất:

\* Khu đất số 9A Vĩnh Tuy + 780 Minh Khai, Hai Bà Trưng và Khu đất tại Km10 thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội: Thực hiện Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCD12/VHF ngày 26/4/2018 của ĐHĐCD công ty, Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực tìm kiếm các đối tác có năng lực thực hiện dự án kinh doanh bất động sản với phương án thực hiện dự án hợp tác đầu tư để có hiệu quả nhất cho Công ty và đã có một số đối tác xin tham gia được hợp tác. Tuy nhiên, do Chính phủ ban hành Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 về việc quy định sắp xếp lại, xử lý tài sản công, dẫn đến Công ty cũng bị ảnh hưởng bởi Nghị định này.

Để tháo gỡ những khó khăn vướng mắc đối với Công ty theo nghị định, Ban lãnh đạo Công ty cũng đã tiến hành làm việc với Bộ tài chính để được hướng dẫn và tháo gỡ khó khăn trong thủ tục pháp lý, tuy nhiên Bộ tài chính trả lời hiện tại cũng chưa có hướng dẫn cụ thể đối với trường hợp như của Công ty; do vậy đã làm ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện hợp tác đầu tư dự án tại hai khu đất này.

#### \* Dự án 231 Cầu Giấy:

- Năm 2018, Công ty đã phối hợp với Công ty Đại Phước có các buổi làm việc với UBND Quận Cầu Giấy, UBND Phường Dịch Vọng và Gia đình Ông Tạ Đăng Minh (Gia đình có ngôi nhà gắn biển di tích cách mạng) và đã thống nhất phương án di chuyển ngôi nhà này vào trong một phần đất của Dự án 231 Cầu Giấy trình UBND thành phố Hà Nội.

- Trong năm 2018 đối tác Đại Phước đã thực hiện đầy đủ đối với khoản tiền thuê đất và thuế đất các loại tại khu đất này. Tuy nhiên, còn khoản tạm ứng lợi nhuận thì đối tác chưa thực hiện đầy đủ theo quy định tại hợp đồng hợp tác đã ký.

### 2.2. Về việc bảo vệ quỹ đất:

Trong năm 2018, mặc dù nguồn kinh phí còn hạn hẹp, xong Ban điều hành đã bố trí hợp lý nguồn để thực hiện hoàn thành trong việc ký hợp đồng thuê đất và cấp GCNQSD đất tại một số khu đất chưa có hợp đồng thuê đất (hoặc đã có hợp đồng thuê đất nhưng đã hết hạn) như khu đất : kho Dốc Lã, đường Đặng Phúc Thông, xã Yên Thường – Gia Lâm; cấp GCNQSDĐ tại xã Uy Nỗ, huyện Đông

100102  
ÔNG 1  
CỔ PHẦ  
Y DỰNG  
IẾN LƯƠNG  
NH B  
TRUNG -

Anh; tiếp tục tiến hành cho khu đất Km10 thị trấn Văn Điển - Thanh Trì nhằm đảm bảo tính pháp lý cho các khu đất và thuận lợi trong kinh doanh khai thác kho bãi cũng như sẵn sàng cho phương án triển khai dự án khi có đầy đủ điều kiện theo luật định.

Ban lãnh đạo Công ty cũng đã chỉ đạo thực hiện việc giải quyết tranh chấp, lấn chiếm và xây bịt một số khu đất còn có tranh chấp lấn chiếm.

### **3. Đánh giá kết quả tổng hợp được giao và đã thực hiện trong năm 2018**

Từ những kết quả đánh giá và thực hiện trong năm 2018 ở trên Ban điều hành báo cáo kết quả tổng hợp được ĐHĐCĐ giao và đã thực hiện trong năm 2018 như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2018			Năm 2017		
		KH	TH	%TH	KH	TH	%TH
1. Vốn điều lệ	Tỷ đồng	215	215	100	215	215	100
2. Số lao động BQ	Người	110	110	100	180	180	100
3. Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	15	15	100	20	15	75
4. Doanh thu thuần	Tỷ đồng	520	554	106	720	692	96
5. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	15	17	113	20	27,7	139
6.LN trước thuế TNDN	Tỷ đồng	9,5	9,54	100	12,5	(5,823)	(4,64)
7. Thu nhập BQ/Tháng	Triệuđồng	9,5	9,5	100	9,7	8,2	85

### **III. Đánh giá công tác điều hành năm 2018.**

Năm 2018, theo bảng kết quả tổng hợp được giao và đã thực hiện ở trên, mặc dù tình hình kinh tế chung còn nhiều khó khăn nhưng các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ giao cho Ban điều hành về cơ bản đã đạt kế hoạch đề ra với doanh số 554 tỷ đồng (đã được HĐQT điều chỉnh là 520 tỷ đồng so với kế hoạch ban đầu là 700 tỷ đồng) và đảm bảo đạt chỉ tiêu lợi nhuận trên 9,5 tỷ đồng, đây là kết quả rất đáng ghi nhận.

Trong năm, Công ty cũng đã có nhiều những đổi mới rõ nét trong công tác quản trị điều hành, đặc biệt là nguồn nhân lực, hệ thống quy trình, hướng tới chuẩn mực. Các chỉ tiêu đánh giá CBCNV Công ty được áp dụng và triển khai thực hiện, hệ thống kiểm tra kiểm soát được củng cố và tăng cường cụ thể trong công tác điều hành như sau:

#### **1. Về công tác tổ chức thực hiện:**

Bám sát mục tiêu của kế hoạch SXKD được ĐHĐCĐ lần thứ 12 năm 2018 thường niên thông qua, Công ty tiếp tục nâng cao công tác quản trị nhân sự thông qua các hình thức đào tạo và tuyển dụng thường xuyên nhằm duy trì hoạt động cải tiến liên tục và sắp xếp lại nguồn nhân lực cho phù hợp.

### **2. Về công tác quản lý và tái cơ cấu:**

- Duy trì và cải tiến hệ thống quản trị theo hướng hiện đại để đáp ứng đủ lực cho việc quản trị hệ thống với quy mô phát triển ngày một lớn mạnh.
- Rà soát, đánh giá và khắc phục kịp thời tồn tại trong công tác quản lý, đảm bảo việc thấu hiểu quy trình công việc từ Lãnh đạo đến các nhân viên Công ty.
- Nâng cao chuyên môn cho các Giám đốc chi nhánh, các bộ phận phòng, Ban chức năng, nhằm đảm bảo khả năng quản lý, lập kế hoạch và triển khai các kế hoạch đạt được hiệu quả cao.
- Tiếp tục có phương án thực hiện tái cơ cấu trong các phòng ban và các đơn vị khi cần thiết.

### **3. Về công tác kiểm soát:**

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của toàn Công ty thông qua các biện pháp kiểm soát tiền lương, tiền công, chi phí bảo trì, bảo hành, chi phí giá thành đầu ra, đầu vào để tiến tới thực hiện theo Quy chế tài chính được phê duyệt...;
- Kế hoạch kinh doanh được đánh giá và theo dõi bám sát hàng tuần, hàng tháng, do vậy đã có những điều chỉnh kịp thời trước những biến động của thị trường để hoạt động Công ty được ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 và tạo tiền đề cho năm 2019.
  - Tăng cường nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.
  - Tăng cường công tác quản trị rủi ro của toàn Công ty, kiểm soát rủi ro về công nợ, hàng tồn kho, tăng cường công tác thu hồi nợ, nhằm giảm nợ và tăng hiệu quả của việc sử dụng vốn.
  - Tăng cường rà soát tính hiệu quả của các tài sản, những tài sản nào không phát huy hiệu quả tối đa có thể cho thuê mượn, chuyển nhượng, liên doanh và liên kết nhằm tạo ra hiệu quả sử dụng vốn cao nhất cho Công ty.

### **IV. Một số khó khăn tồn tại**

Bên cạnh những kết quả đạt được trong năm 2018, hoạt động SXKD của Công ty vẫn còn khó khăn tồn tại cần có biện pháp khắc phục, xử lý:

- Môi trường kinh doanh năm 2018 không được thuận lợi nên một số chỉ tiêu kinh doanh chưa đạt được như kế hoạch đề ra.
  - Việc Chính phủ ban hành Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 về việc quy định sắp xếp lại, xử lý tài sản công, dẫn đến việc triển khai thực hiện dự án kinh doanh bất động sản với phương án hợp tác đầu tư bị ảnh hưởng, cũng

như việc thực hiện các thủ tục pháp lý để được ký hợp đồng thuê đất, cấp GCNQSĐ đối với các khu do công ty quản lý là rất khó khăn.

- Việc để dự án đầu tư chậm triển khai thực hiện như dự án tại 231 Cầu Giấy đã làm ảnh hưởng đến uy tín của Công ty trong việc phát triển các dự án khác đối với Thành phố cũng như các sở ban ngành của thành phố.

- Giá cả trong nước biến động phức tạp, nhất là các mặt hàng xăng dầu, điện, tỷ giá, cước phí vận tải, cầu đường luôn tăng trong khi giá lương thực và các nông sản khác luôn ở mức thấp nên đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Một số lĩnh vực với cơ sở vật chất, trang thiết bị xuống cấp theo thời gian sử dụng nhưng chưa được đầu tư đúng mức để nâng cấp, cải thiện nhằm thu hút khách hàng.

- Khả năng trình độ của lực lượng nhận sự tuy đã từng bước được nâng cao và hoàn thiện nhưng vẫn chưa đáp ứng tối đa yêu cầu ngày càng cao của công việc.

Từ những kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018 của toàn Công ty như trình bày ở trên đã khẳng định tính đúng đắn của định hướng phát triển, mục tiêu tăng trưởng và những giải pháp kinh tế chủ yếu của kế hoạch năm 2018 được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại kỳ họp thường niên lần thứ XII. Đồng thời kết quả đó cũng ghi nhận sự cố gắng, nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty. Ban giám đốc Công ty trình ĐHĐCĐ, HĐQT xem xét và thông qua./.

**Trân trọng!**

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT; BKS;
- Ban giám đốc;
- Các phòng/ban C.ty;
- Các Chi nhánh thuộc C.ty;
- Lưu VT.



Phạm Đình Cường

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ  
CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ

Số: 119/BC-BDH-VHF

V/v: Xây dựng kế hoạch SXKD năm 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2019

## BÁO CÁO

### XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông;

Hội đồng quản trị Công ty.

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà;

- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018;

- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty.

Ban Giám đốc Công ty xây dựng kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị với các nội dung sau:

#### I. TỔNG QUAN CHUNG VỀ MÔI TRƯỜNG KINH DOANH NĂM 2019

Theo dự báo của Chính phủ, tình hình thế giới, khu vực thời gian tới vẫn diễn biến phức tạp, khó lường. Kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại và tiềm ẩn nhiều khó khăn, thách thức; chiến tranh thương mại, biến động tỷ giá, lãi suất, rủi ro trên thị trường tài chính và tiền tệ quốc tế gia tăng. Thách thức an ninh phi truyền thống, nhất là biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh ngày càng nặng nề. Khoa học, công nghệ phát triển nhanh và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động mạnh mẽ trên nhiều phương diện, vừa là cơ hội, vừa là thách thức đối với nước ta.

Ở trong nước, tiếp tục đà phát triển thuận lợi những năm gần đây, tiềm lực đất nước vững mạnh hơn nhiều. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn còn nhiều tồn tại, yếu kém và những khó khăn, thách thức lớn. Chất lượng tăng trưởng cải thiện còn chậm, chưa bền vững; năng suất lao động, năng lực cạnh tranh còn thấp. Cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực đòi hỏi nguồn lực lớn. Tiềm lực, sức cạnh tranh của khu vực kinh tế trong nước còn thấp, chưa tham gia sâu rộng vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu. Ứng dụng công nghệ cao ở nhiều ngành, lĩnh vực còn hạn chế.

Chúng ta tham gia nhiều Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (như CPTPP, FTA với EU...) với yêu cầu cao hơn và phải thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế, cả về thuế quan, mở cửa thị trường, sở hữu trí tuệ... mà không còn được hưởng các ưu đãi đặc thù cho giai đoạn chuyển đổi như trước. Đây là áp

lực lớn mà các cấp, các ngành và khu vực kinh tế trong nước cần vượt qua để phát triển bền vững và hội nhập sâu rộng, hiệu quả.

## **II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÔNG TY TRONG NĂM 2019**

### **II.1. Những căn cứ chủ yếu để xác định:**

1. Đánh giá bối cảnh kinh tế và kinh tế - xã hội của thế giới với nhiều biến động, của Việt Nam trong năm 2019 cũng như chiều hướng tác động trong những năm tiếp theo. Trên cơ sở năm vững định hướng mục tiêu của Nhà nước, phạm vi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để vận dụng linh hoạt và phù hợp;

2. Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2018 và qua các năm trước đây. Kinh nghiệm có được từ việc xây dựng và chỉ đạo trong công tác kế hoạch của Công ty trong những năm trước, thực tế và phương án triển khai dự án của Công ty trong những năm tiếp theo;

3. Căn cứ vào điều kiện thực tế của Công ty với các tiềm năng hiện có bao gồm: Vốn, lao động, đất đai, cơ cấu ngành nghề, kinh nghiệm. Trên cơ sở phát huy có hiệu quả các nguồn ngoại lực trực tiếp, gián tiếp và đặc biệt là phát huy hiệu quả của kinh tế tri thức;

4. Căn cứ vào quy định, hướng dẫn của bộ Lao động và Thương binh xã hội về việc tăng lương cho người lao động với lương tối thiểu vùng trong năm 2019.

### **II.2. Định hướng phát triển:**

Từ những căn cứ nêu trên và bám sát kế hoạch 5 năm từ 2016 ÷ 2020, Công ty định hướng phát triển trong năm 2019 như sau:

1. Tiếp tục giữ vững ổn định hoạt động về mọi mặt, tập trung khai thác tốt các mặt hàng, ngành hàng truyền thống, trọng yếu; Đảm bảo an toàn vốn trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh; Tập trung cho những ngành hàng truyền thống mà Công ty đang có thế mạnh, có hệ số an toàn cao. Tiếp tục kiểm tra, giám sát chặt chẽ khả năng thanh toán của khách hàng trong mọi hợp đồng kinh tế. Việc khai thác các ngành hàng mới chỉ thực hiện khi đảm bảo đầy đủ các chỉ tiêu về tính khả thi, tính bền vững, hiệu quả và an toàn;

2. Bảo đảm việc làm và từng bước phấn đấu nâng cao thu nhập cho người lao động. Thực hiện tốt công tác cán bộ nhằm phát hiện và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có năng lực, có khả năng thích ứng cao trong điều kiện thực tế của Công ty. Khai thác có hiệu quả nguồn lực trí tuệ để nâng cao hiệu quả trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh;

3. Đánh giá hiệu quả sử dụng từng khu đất, để có cơ sở tập trung đẩy mạnh công tác triển khai thực hiện các dự án để bảo vệ quỹ đất có hiệu quả khi thuế đất luôn ở mức cao, nhằm nắm bắt và đón đầu cơ hội, đặc biệt là khẩn

trường triển khai các bước chuẩn bị thực hiện đối với các lô đất tại: 9A VĨnh Tuy + 780 Minh Khai - Hai Bà Trưng; Km10 Văn Điển - Thanh Trì.

### III. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

#### III.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

##### 1. Về kinh doanh thương mại, dịch vụ chủ yếu và xây lắp:

Năm 2019, Công ty vẫn tiếp tục SXKD các mặt hàng và thị trường truyền thống:

- Lương thực: Chủ yếu là gạo cung ứng xuất khẩu cho Tổng Công ty Lương thực miền Bắc, đồng thời tiếp tục phát huy và đẩy mạnh hoạt động cung ứng gạo chất lượng cao đến tận tay người tiêu dùng trong nước. Phân đầu tổng sản lượng gạo cung ứng xuất khẩu đạt 4.000 tấn, tiêu thụ nội địa đạt 1.000 tấn.

- Nông sản và thức ăn gia súc: Tập trung khai thác thế mạnh của thị trường xuất khẩu đối với mặt hàng Sắn lát khô và bột bã sắn, đặc biệt là Sắn lát khô xuất khẩu sang Trung Quốc, Hàn Quốc và các nước trong khu vực. Đồng thời duy trì và khai thác tốt hoạt động kinh doanh cung ứng nông sản cho các nhà máy chế biến thức ăn gia súc và cồn Ethanol. Dự kiến khối lượng Sắn luân chuyển trong năm đạt mức 50.000 tấn, Ngô và các sản phẩm khác đạt 8.000 đến 10.000 tấn.

- Kênh phân phối từng bước hướng tới trở thành nhà phân phối chuyên nghiệp có đủ điều kiện để đáp ứng đối với nhà phân phối nhãn hàng quốc tế.

- Xây lắp: Năm 2019 do đầu tư công ngày càng hạn chế, Công ty tiếp tục thực hiện các hợp đồng xây lắp đã ký với Chủ đầu tư các công trình, nhanh chóng hoàn thiện hồ sơ và thanh quyết toán công trình đã hoàn thành. Phân đầu hoạt động xây lắp trên cơ sở chủ động khai thác vốn của chủ đầu tư để xây dựng theo nguyên tắc: Vốn đến đâu làm đến đó, không bị chậm nhưng không đẩy trước tiến độ để đảm bảo an toàn vốn.

- Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh bất động sản trên cơ sở khai thác hệ thống kho, bãi và các bất động sản thuộc sở hữu của Công ty.

Với những nội dung chủ yếu đã trình bày ở trên, chúng ta xác định các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch SXKD thương mại, dịch vụ và xây lắp năm 2019 như sau:

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Sản lượng (Tấn)	Giá vốn (Tr.đồng)	Doanh thu (Tr.đồng)	Lãi gộp (Tr.đồng)
1	Gạo cung ứng X.khẩu	4.000	40.500	41.500	1.000
2	Gạo tiêu thụ nội địa	1.000	10.000	11.500	1.500
3	Sắn lát	50.000	250.000	270.000	20.000
4	Đậu tương	5.500	58.000	68.000	10.000

NỘI DUNG  
CÔI  
CỐ  
XÂY  
HẾ BIẾN  
VĨN  
BÁI TRẬ

5	Ngô	2.000	10.500	13.000	2.500
6	Hàng nông sản khác	500	15.000	25.000	10.000
7	Doanh thu Xây lắp		6.000	6.500	500
8	Kinh doanh khác		69.000	84.500	15.500
<b>Tổng doanh thu toàn Công ty</b>		<b>459.000</b>	<b>520.000</b>	<b>61.000</b>	

## 2. Về công tác đầu tư xây dựng dự án, phát triển quỹ đất và bảo vệ đất:

### 2.1. Về công tác đầu tư xây dựng dự án:

Tiếp tục nghiên cứu và đề xuất phương án triển khai hợp tác đầu tư dự án tại hai khu đất 780 Minh Khai và Km số 10 Văn Điển theo Nghị định 167/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính Phủ và các văn bản hướng dẫn của các bộ/ban/ngành và UBND thành phố Hà Nội nhằm sớm được triển khai thực hiện dự án tại hai khu đất này.

Nghiên cứu, đề xuất phương án đối với một số khu đất phù hợp với quy hoạch của thành phố để đầu tư có hiệu quả hơn so với khai thác hiện nay như khu đất tại xã Uy Nỗ- huyện Đông Anh.

Đôn đốc đối tác Đại Phước nhanh chóng triển khai dự án tại khu đất 231 Cầu Giấy, đồng thời nghiêm túc thực hiện tạm ứng lợi nhuận theo hợp đồng đã ký kết.

### 2.2. Công tác bảo vệ quỹ đất

Trong năm 2019 với các khu đất như: Km10 Văn Điển, thị trấn Văn Điển - Hà Nội; Số 21 Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên; Số 1 ngõ 100 Sài Đồng, phường Sài Đồng, quận Long Biên - Hà Nội tiếp tục hoàn thành các thủ tục pháp lý để được ký hợp đồng thuê đất và được cấp GCNQSDĐ.

Tiếp tục giải quyết các vướng mắc tồn tại và hoàn thiện hồ sơ pháp lý cho từng khu đất còn lại do Công ty đang quản lý để được ký hợp đồng thuê đất và được cấp GCNQSDĐ theo quy định.

## III.2. Kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2019

Ban Giám đốc xây dựng KH thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu toàn Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tổng số
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	520.000
2	Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	459.000
3	Lợi nhuận gộp	Triệu đồng	61.000
4	Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	13.000

5	Chi phí hoạt động tài chính	Triệu đồng	6.500
	Trong đó: Chi phí lãi vay	Triệu đồng	
6	Chi phí bán hàng	Triệu đồng	30.000
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Triệu đồng	28.0000
8	Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	Triệu đồng	9.500
<b>9</b>	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN</b>	Triệu đồng	<b>9.500</b>

### III.3. Kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu tổng hợp năm 2019

Từ những kế hoạch được phân tích và đề xuất ở trên, Ban Giám đốc xây dựng kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu tổng hợp cho toàn công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch thực hiện Năm 2019
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	215
2	Số lao động bình quân	Người	108
3	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	520
4	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	16
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	17
6	LN trước thuế TNDN	Tỷ đồng	9,5
7	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/th	9,8

### III.4. Những chiến lược và các giải pháp thực hiện chủ yếu của năm 2019

Để thực hiện đúng định hướng và hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch đã đề ra, Công ty cần phải có những chiến lược kinh doanh và các giải pháp thực sự hiệu quả và đồng bộ trong quá trình tổ chức thực hiện, sau đây Ban giám đốc đưa ra một số giải pháp cụ thể để thực hiện như sau:

#### 1. Chiến lược kinh doanh:

- Tiếp tục chuyên sâu khai thác và phát triển các lĩnh vực là thế mạnh của Công ty, nâng cao năng lực quản trị và khả năng cạnh tranh để có hiệu quả tốt nhất đem lại cho Công ty.

- Nghiên cứu, tìm hiểu và phát triển thêm một số mặt hàng mới.
- Xây dựng chiến lược trung và dài hạn cho cơ cấu tài chính của Công ty.
- Khai thác, phát triển các dự án, quỹ đất có hiệu quả để mang lại lợi nhuận cho cổ đông và tạo dựng tính ổn định của Công ty.

10283c  
G TY  
PHẦN  
ƯNG VÀ  
LƯƠNG T  
I HÀ  
NG - TW

- Tìm hiểu, xây dựng và thực hiện liên doanh, liên kết với các nhà đầu tư, đối tác, khách hàng nhằm mang lại giá trị cao nhất đối với từng lô đất, từng dự án.

## **2. Giải pháp về quản lý:**

- Điều hành kịp thời, tạo đủ điều kiện và các yếu tố cần và đủ nhằm thực hiện tốt các mục tiêu của kế hoạch đã đề ra đồng thời kiểm soát chặt chẽ và có những biện pháp kiên quyết, hiệu quả nhằm đảm bảo an toàn vốn và tài sản của Công ty. Thông qua điều hành để phát hiện kịp thời những yếu tố mới, những chỗ chưa phù hợp để điều chỉnh, bổ sung những chế tài quản lý, những mặt hàng, những lĩnh vực mới nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao.

- Thực hiện tốt công tác cán bộ, quản lý và giám sát chặt chẽ, kịp thời các quá trình tổ chức, chỉ đạo và thực hiện kế hoạch SXKD. Trong đó đặc biệt nhấn mạnh đến quản lý và kiểm soát quá trình luân chuyển Hàng hóa - Tiền tệ.

- Chấp hành các định chế tài chính, quy chế tổ chức và hoạt động cũng như các quy chế nội bộ khác của Công ty.

## **3. Giải pháp về vốn:**

- Đặc trưng ngành nghề của Công ty chủ yếu là kinh doanh thương mại, mua bán nông sản và tham gia kinh doanh phân phối. Do đó, nhu cầu về các khoản vay ngắn hạn là rất lớn. Các năm qua, vay ngắn hạn của Công ty liên tục tăng để đáp ứng nhu cầu kinh doanh, tuy nhiên Công ty luôn đảm bảo tốt khả năng trả nợ đúng hạn.

- Với doanh số xác định trong năm là 520 tỷ đồng, Công ty xác định tổng hạn mức vốn vay năm 2019 sẽ là 400 tỷ đồng. Để thực hiện nhiệm vụ trên, trong năm 2019 Công ty sẽ tiếp tục ký các hợp đồng tín dụng với các Ngân hàng truyền thống đã giữ được chữ tín với nhau qua thời gian, bằng việc đảm bảo mức lãi suất hợp lý cho từng hợp đồng tín dụng và thực hiện đúng cam kết của người vay với Ngân hàng; chấp hành nghiêm chỉnh các định chế tài chính và tín dụng của Ngân hàng.

## **4. Giải pháp về tiết kiệm chi phí:**

Trong bối cảnh kinh tế khó khăn như hiện nay, việc phấn đấu để giảm thiểu chi phí trên một đơn vị sản phẩm hàng hoá dịch vụ cũng như những khoản chi chưa thực sự cần thiết là điều tất yếu phải làm. Công ty sẽ xem xét và điều chỉnh thích hợp các định mức chi phí nhằm vừa tiết kiệm, chống lãng phí đồng thời tăng mức hiệu quả cho một đơn vị chi phí bỏ ra. Phấn đấu trong năm 2019 tiếp tục thực hiện tiết kiệm chi phí quản lý doanh nghiệp.

## **5. Giải pháp về thúc đẩy kinh tế:**

Để tạo được một môi trường lao động nghiêm túc, hiệu quả của các cá nhân và tập thể người lao động trong toàn Công ty. Công ty luôn phát động

phong trào thi đua, khen thưởng và đánh giá chất lượng công việc hoàn thành với các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty, nhằm đem lại hiệu quả kinh tế cho từng cá nhân và tập thể. Công ty sẽ luôn coi trọng các giải pháp thúc đẩy kinh tế và làm cho các giải pháp này thực sự trở thành nguồn động lực thực hiện đúng định hướng và mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

Trên đây là toàn bộ xây dựng kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Ban Giám đốc Công ty kính trình ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT; BKS;
- Ban giám đốc;
- Các phòng/ban C.ty;
- Các Chi nhánh thuộc C.ty;
- Lưu VT.



Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2019

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
*về việc phân phối lợi nhuận năm 2018*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG  
VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ**

- Căn cứ điều lệ công ty;
- Căn cứ quy chế tài chính công ty;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán,

Nay hội đồng quản trị công ty dự kiến phân chia lợi nhuận năm 2018 như sau:

Đơn vị tính: đồng

<b>1. Lợi nhuận chưa phân phối năm 2017</b>	(5.643.053.933)
<b>2. Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018</b>	<b>9.545.293.918</b>
<b>3. Phân phối lợi nhuận như sau</b>	

Tổng lợi nhuận được phân phối	3.902.239.985
Quỹ đầu tư phát triển (15% lợi nhuận sau thuế)	585.335.998
Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% lợi nhuận sau thuế)	195.111.999
<b>4. Chia cổ tức cho các cổ đông</b>	<b>3.121.791.988</b>

Tỷ lệ chia cổ tức: 3.121.791.988 đồng : 215.000.000.000 đồng = 1,45%

Hình thức trả cổ tức: tiền mặt, chuyển khoản.

Thời gian chi trả cổ tức do HĐQT quyết định vào thời điểm thích hợp.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT.



CHỦ TỊCH

*Nguyễn Đức Cường*

Số: 11 /TTr-VHF-HĐQT

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2019

## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Thực hiện quy chế trả lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2018  
và kế hoạch thực hiện quy chế trả lương, thù lao và kinh phí hoạt động của  
HĐQT, BKS năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Công ty CP Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà

- *Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà;*
- *Căn cứ Nghị quyết số 01/2018/NQ-DHĐCD của DHĐCD thường niên năm 2018 về kế hoạch thực hiện quy chế trả lương, thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2018.*

Hội đồng quản trị trình DHĐCD việc thực hiện quy chế trả lương, thù lao, kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch thực hiện quy chế trả lương, thù lao, kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2019, cụ thể như sau:

### I. Thực hiện quy chế trả lương, thù lao và kinh phí hoạt động năm 2018:

1. Năm 2018 Công ty đã thực hiện quy chế trả lương, thưởng phù hợp với quy định của pháp luật và quy chế tài chính của Công ty.
2. Công ty đã thực hiện việc chi trả thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT; BKS; Thư ký HĐQT năm 2018 cụ thể như sau:

- Thù lao của HĐQT, BKS :	252.000.000 đồng
- Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS :	<u>280.380.986 đồng</u>
- Tổng Cộng :	532.380.986 đồng

### II. Kế hoạch thực hiện quy chế trả lương, thù lao và kinh phí hoạt động năm 2019:

1. Năm 2019 Công ty tiếp tục thực hiện quy chế trả lương phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Dự toán kinh phí hoạt động và thù lao của HĐQT, BKS năm 2019, cụ thể như sau:

- Thủ lao của HĐQT và BKS	: 216.000.000 đồng;
- Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS	: <u>300.000.000 đồng.</u>
Tổng cộng	: <b>516.000.000 đồng</b>

(Năm trăm mươi sáu triệu đồng chẵn).

Dự toán kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2019 gồm:

- + Chi phí đi lại, công tác phí cho HĐQT, BKS theo quy định tại Điều lệ của Công ty;
- + Thù lao cho Thư ký Hội đồng quản trị;
- + Chi phí tiến hành giám sát/kiểm tra thực tế tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh; cụ thể về chương trình do HĐQT & BKS quyết định.
- + Các chi phí khác do Hội đồng quản trị quyết định.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.**

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCD;
- HĐQT, BKS công ty;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.



*Nguyễn Đức Cường*

Số: 12 /TTr-HĐQT/VHF

Hà Nội, ngày 12 tháng 1 năm 2019

## TỜ TRÌNH

Về việc: Ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

**Công ty cổ phần xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;*

*Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;*

*Căn cứ Thông tư số 155/TT-BTC ngày 6/10/2015 của Bộ tài chính, về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà.*

Thực hiện các quy định trong Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, vv..., và các quy định hiện hành khác của Nhà nước, nhằm đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán có năng lực thực hiện kiểm toán, để kiểm toán Báo cáo tài chính định kỳ 6 tháng và cho cả năm tài chính 2019 của Công ty theo Thông tư số 155/TT-BTC ngày 6/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.**

Nơi nhận:

- ĐHĐCD;
- HĐQT; BKS;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ  
CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ**

Số: 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ13/VHF

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2019

Dự thảo

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VĨNH HÀ**

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 23/04/2019.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2018:**

Thông qua toàn văn Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 tại văn bản số /BC-BGD-VHF ngày /4/2019.

**Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán:**

Thông qua toàn văn Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO, văn bản số: 053/VACO/BCKT.NV2 ngày 04/3/2019.

**Điều 3: Thông qua Báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:**

1. Thông qua toàn văn Báo cáo kế hoạch SXKD năm 2019 tại văn bản số: /BC-BGD-VHF ngày /4/2019.
2. Đại hội đồng cổ đông đặc biệt nhấn mạnh việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với Doanh thu: 520 tỷ đồng, Lợi nhuận 9,5 tỷ đồng; Và phấn đấu thực hiện việc triển khai các dự án đầu tư xây dựng nhằm phát huy hiệu quả việc sử dụng quỹ đất của Công ty.
3. Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT, Ban Điều hành chủ động khắc phục mọi khó khăn để tổ chức thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh. Chủ động tìm kiếm các đối tác có năng lực để triển khai thực hiện các dự án khai thác quỹ đất nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.

- Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông để tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD và triển khai các dự án phù hợp với pháp luật hiện hành của Nhà nước.

**Điều 4: Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị về công tác quản lý năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 của Công ty:**

Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý quản trị của Công ty năm 2018 và phương hướng hoạt động trong năm 2019, văn bản số: /BC-HĐQT/VHF ngày /4/2019.

**Điều 5: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về đánh giá thực trạng quản lý, hoạt động SXKD và thẩm định báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý kinh doanh năm 2018:**

Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban Kiểm soát: Báo cáo thẩm định tình hình SXKD, tài chính năm 2018 và Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý kinh doanh năm 2018, văn bản số: 01/BC-BKS ngày /4/2019.

**Điều 6: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2018:**

Thông qua toàn văn báo cáo phương án phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2018,tại văn bản số: /TTr-HĐQT ngày /4/2019.

**Điều 7: Thông qua kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch kinh phí hoạt động, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019:**

- Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị “ Về việc Thực hiện quy chế trả lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch thực hiện Quy chế trả lương, thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2019”, theo văn bản số: /TTr-HĐQT/VHF ngày /4/2019.
- Đại hội đồng cổ đông giao cho Giám đốc công ty cấp kinh phí đảm bảo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo nghị quyết đã phê duyệt.

**Điều 8: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2019 của Công ty:**

Thông qua toàn văn Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 tại văn bản số: /TTr-HĐQT/VHF ngày /4/2019;

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tế để lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện việc kiểm toán năm tài chính 2019 của Công ty.

**Điều 9:** Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông báo nội dung Nghị quyết này đến cổ đông có quyền dự họp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc phiên họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

**Điều 10:** Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 23/4/2019. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc công ty chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 12;
- Lưu VT, ĐHĐCĐ.

**CHỦ TỌA**

**NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG**